

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

A. Dự toán giao:

- Kinh phí thực hiện tự chủ/kinh phí thường xuyên (Nguồn 13)	4.099.779.000 đồng
+ Năm trước chuyển sang	279.000.000 đồng
+ Giao đầu năm	3.820.779.000 đồng
+ Điều chỉnh trong năm	đồng
- Kinh phí thực hiện tự chủ cải cách tiền lương (Nguồn 14)	- đồng
+ Năm trước chuyển sang	- đồng
+ Giao đầu năm	- đồng
+ Điều chỉnh trong năm	đồng
- Kinh phí thực hiện không tự chủ cải cách tiền lương (Nguồn 14)	3.903.889.271 đồng
+ Năm trước chuyển sang	121.002.271 đồng
+ Giao đầu năm	3.782.887.000 đồng
+ Điều chỉnh trong năm	- đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ/kinh phí không thường xuyên (Nguồn 12)	517.501.500 đồng
+ Năm trước chuyển sang	- đồng
+ Giao đầu năm	517.501.500 đồng
+ Điều chỉnh trong năm	- đồng

B. Tình hình thực hiện dự toán chi NSNN 9 tháng năm 2024

I. Kinh phí thực hiện tự chủ/kinh phí thường xuyên (Nguồn 13)	2.653.531.344 đồng
Lương theo ngạch, bậc	1.433.069.030 đồng
Tiền công lao động theo hợp đồng	137.194.680 đồng
Phụ cấp chức vụ	25.145.933 đồng
Phụ cấp dạy thêm giờ (Phụ trội)	- đồng
Phụ cấp ưu đãi nghề	472.881.354 đồng
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, công việc	1.503.000 đồng
Phụ cấp thâm niên vượt khung	6.663.728 đồng
Chi khác (phúc lợi)	5.400.000 đồng
Bảo hiểm xã hội (17%)	276.064.461 đồng
Bảo hiểm y tế (3%)	48.456.118 đồng

Kinh phí công đoàn (2%)	33.515.280 đồng
Bảo hiểm thất nghiệp (1%)	16.152.034 đồng
Bảo hiểm tai nạn và bệnh nghề nghiệp(0,5%)	6.612.587 đồng
Chi khác (trợ cấp tết 2024; phụ cấp sân bãi cho GV dạy thể dục)	48.600.000 đồng
Tiền điện	32.583.969 đồng
Tiền nước sạch	955.500 đồng
Tiền vệ sinh, môi trường (thu gom vận chuyển rác)	2.376.000 đồng
Tiền mua văn phòng phẩm	9.740.000 đồng
Tiền mua công cụ dụng cụ	3.675.000 đồng
Vật tư văn phòng khác	18.699.980 đồng
Cước phí Internet	973.000 đồng
Khoản điện thoại	4.300.000 đồng
Khác (Chữ ký số KB, BHXH)	12.247.000 đồng
Khoản công tác phí	21.100.000 đồng
Thuê mướn lao động	7.000.000 đồng
Sửa chữa các thiết bị công nghệ thông tin	4.650.000 đồng
Thuê đào tạo lại các bộ (GV TA)	2.628.990 đồng
Thuê mướn khác	7.500.600 đồng
Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin (IMAS, QLTSNN, Thư viện TB)	12.500.000 đồng
Các khoản phí và lệ phí (phí chuyển lương)	1.343.100 đồng

II. Kinh phí thực hiện tự chủ cải cách tiền lương (Nguồn 14)

- đồng

III. Kinh phí thực hiện không tự chủ cải cách tiền lương (Nguồn 14)

1.866.975.814 đồng

Lương theo ngạch, bậc	264.765.544 đồng
Phụ cấp chức vụ	4.675.583 đồng
Phụ cấp ưu đãi nghề	87.571.548 đồng
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, công việc	484.091 đồng
Phụ cấp thâm niên vượt khung	41.439.497 đồng
Bảo hiểm xã hội (17%)	52.995.694 đồng
Bảo hiểm y tế (3%)	9.296.113 đồng
Kinh phí công đoàn (2%)	6.006.368 đồng
Bảo hiểm thất nghiệp (1%)	3.098.701 đồng
Bảo hiểm tai nạn và bệnh nghề nghiệp(0,5%)	1.237.775 đồng
chi khác (NQ 27/2022)	1.395.404.900 đồng



IV. Kinh phí không thực hiện tự chủ/kinh phí không thường xuyên (Nguồn 12)	503.895.357 đồng
Lương theo ngạch, bậc	2.288.963 đồng
Phụ cấp ưu đãi nghề	895.125 đồng
Phụ cấp ưu đãi (GV dạy HS khuyết tật)	- đồng
Phụ cấp thâm niên nghề (Mức 1490)	218.159.992 đồng
Bảo hiểm xã hội (17%)	36.758.935 đồng
Bảo hiểm y tế (3%)	6.451.943 đồng
Kinh phí công đoàn (2%)	1.802.020 đồng
Bảo hiểm thất nghiệp (1%)	2.150.649 đồng
Bảo hiểm tai nạn và bệnh nghề nghiệp (0,5%)	877.399 đồng
Đường điện, cấp thoát nước	8.643.000 đồng
Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	- đồng

Đánh giá :

- Tổng chi NSNN 9 tháng đầu năm 2024 là : 4.795.146.005 đồng, đạt 59,05% dự toán năm và đạt 128,15% so với cùng kỳ năm trước.
- Kinh phí thực hiện tự chủ/ TX (nguồn 13) 9 tháng đầu năm 2024 là: 2.653.531.344 đồng đạt 69,45% so với dự toán
- Kinh phí không thực hiện tự chủ cái cách tiền lương / TX (nguồn 14) 9 tháng đầu năm 2024 là: 1.863.586.635 đồng trong đó:

Chi Chênh lệch lương từ 1.490-1.800 : 468.139.171 đồng đạt 73,92% so với dự toán

Chi thu nhập tăng thêm theo NQ27 : 1.395.404.900 đồng đạt 44,30% so với dự toán

- Kinh phí không thực hiện tự chủ/không TX (nguồn 12) 9 tháng đầu năm 2024 là: 278.028.026 đồng trong đó:

Chi sửa chữa nhỏ : 8.643.000đ đạt 28,81% so với dự toán

Chi phụ cấp thâm niên nghề mức 1.490.000 : 269.427.590 đồng đạt 80,94% so với dự toán

Kế toán

(Chữ ký)
Nguyễn Thị Mộng Trang

Ngày 30 tháng 9 năm 2024

Q. Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên



Nguyễn Thị Mộng Trang